

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trịnh L và ông Thạch Hoàng T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 12 năm 2024 của nguyên đơn ông Trịnh L.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Trịnh L sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện uỷ quyền: Ông Võ Trung D sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Người bị kiện: Ông Thạch Hoàng T sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp 14, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2024 cụ thể như sau:

Ông Trịnh L và ông Thạch Hoàng T đồng ý huỷ bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đề ngày 28/02/2022 đối với thửa 1764, tờ bản đồ số 4, diện tích 3418, 8 m², tọa lạc: ấp 14, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Ông Trịnh L trao trả cho ông Thạch Hoàng T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 1764, tờ bản đồ số 4, diện tích 3418, 8 m², tọa lạc: ấp 14, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Ông Thạch Hoàng T đồng ý trả cho ông Linh số tiền vay 200.000.000 đồng và tiền lãi 69.000.000 đồng, tổng cộng 269.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Lưu: TA.

Phạm Văn Hoài Quốc